

Số: 12/2025/QĐST-HNGĐ

Đồng Tháp, ngày 06 tháng 8 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 171/2025/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 5 năm 2025, giữa:

- *Nguyên đơn*: Nguyễn Thanh V, sinh năm 1983;

Địa chỉ: Số X Trần Văn Đ, phường Nêu L, thành phố H (số X Trần Văn Đ, phường M, Quận B, thành phố H cũ)

- *Bị đơn*: Nguyễn Thúy N, sinh năm 1987;

Địa chỉ: tổ B, khóm An Đ, phường Mỹ T, tỉnh Đ (tổ B, ấp An Đ, xã An B, huyện C, tỉnh Đ cũ).

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 7 năm 2025.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 7 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Thanh V và chị Nguyễn Thúy N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Anh Nguyễn Thanh V và chị Nguyễn Thúy N thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Nguyễn Thanh V được quyền trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Nguyễn Hoàng Trọng K, sinh năm 2012 và Nguyễn Hoàng Gia B, sinh năm 2014. Chị N không phải cấp dưỡng nuôi con do anh V không có yêu cầu. Cháu Nguyễn Hoàng Kim Y, sinh năm 2007 hiện đã trưởng thành, có khả

năng lao động và sinh sống được nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Chi Nguyễn Thúy N có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung, không ai được quyền ngăn cản.

- *Về nợ chung*: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết

- *Về tài sản chung*: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) anh V tự nguyện nộp và được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) mà anh V đã nộp theo biên lai số 0000999 ngày 16 tháng 10 năm 2023 của Chi Cục Thi hành án dân sự Quận B, thành phố H. Hoàn trả cho anh V 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Dương sự;
- VKSKV9 - Đồng Tháp;
- Chi cục THADS QB, Tp H;
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- UBND phường 11, QB, Tp H;
- Lưu: HSVA (C).

**THẨM PHÁN**

**Trịnh Hữu Chinh**